

Số:162 KH- TrMN

An Thắng, ngày 21 tháng 9 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG**  
**NĂM HỌC 2024 – 2025**

**A. THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM HỌC MỚI TRONG CÔNG TÁC CHĂM SÓC - NUÔI DƯỠNG**

**I. THỰC TRẠNG**

**1. Ưu điểm**

- Được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của phòng GD&ĐT Huyện An Lão, Cấp ủy chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể. Trong năm qua trường mầm non An Thắng đã gặt hái được kết quả đáng mừng. Xếp thứ 07/17 trường về chất lượng CSGD, tập thể CB, GV, NV trong nhà trường đoàn kết phấn đấu đi lên.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc – nuôi dưỡng trẻ đầy đủ, phù hợp với nhu cầu, đảm bảo vệ sinh.
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên, cô nuôi đều đạt chuẩn và trên chuẩn, có tinh thần trách nhiệm cao trong việc chăm sóc - nuôi dưỡng trẻ. Phụ huynh nhận thức đúng về giáo dục mầm non quan tâm tới con, cháu của mình.
- Trường luôn quan tâm chú trọng việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Có đủ nguồn nước sạch, thực hiện theo hướng bếp một chiều, thực hiện có nề nếp. Bếp ăn được xây mới diện tích đảm bảo chuẩn, có một số đồ dùng hiện đại phục vụ cho học sinh toàn trường.

**2. Tồn tại**

- Dân trên địa bàn xã 80% là nông nghiệp đời sống còn khó khăn.
- Chế độ chính sách cho nhân viên nuôi dưỡng còn rất thấp chưa ổn định

**II. NHIỆM VỤ NĂM HỌC: 2024 – 2025**

Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN số: 334 / PGDDT ngày 06 /9/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão. Số: 160/ MNAT ngày 21/9/2024 Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường

- Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non, nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ.
- Tăng cường huy động và phát triển số lượng trẻ ra lớp. Bổ sung đồ dùng hiện đại cho bếp ăn.

- Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ . XD môi trường GD thân thiện, đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường lớp.
- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 18/2023/TT- BGDDT ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định về XD trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non. Thường xuyên kiểm tra điều kiện CSVC, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, khắc phục những yếu tố nguy cơ mất an toàn , để đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động.
- Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ, 100% trẻ được ăn bán trú tại trường, xây dựng chế độ ăn đủ về số lượng, cân đối về chất dinh dưỡng, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị theo quy định, huy động các nguồn lực để nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ, kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng của tổ chức y tế thế giới. Thực hiện các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống béo phì cho trẻ.
- Tổ chức tốt ngày hội của cô và mẹ 8/3, thi nấu ăn giỏi chào mừng ngày 20/11.
- Trẻ khỏe mạnh, phát triển hài hòa cân đối cân nặng ,chiều cao phần đầu đến cuối năm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân dưới 3% và tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 4%, thừa cân, béo phì dưới 1% Trẻ có khả năng thích nghi với môi trường sống có trạng thái vui vẻ, thoải mái thích hoạt động.
- Thực hiện CV số: 333/ KH- PGDDT ngày 15/9/2023 của PGD KH tổ chức các HĐCM với giải pháp sáng tạo: Ứng dụng CNTT , đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng QL, CS, ND,GD trẻ tại các cơ sở GDMN năm học 2024-2025.

## **B. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU VỀ CÁC MẶT TRONG CÔNG TÁC CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG:**

### **1. Số lượng:**

#### **\* Chỉ tiêu**

- Duy trì ổn định số nhóm lớp là 13, phấn đấu huy động 350 cháu ra trường, cụ thể:
  - + Nhà trẻ: 2 lớp- 50 cháu
  - +Mẫu giáo: 300 ( Riêng 5 tuổi đạt 100%)
- Phấn đấu tỷ lệ chuyên cần trẻ 2, 3, 4 tuổi 85% trở lên; riêng trẻ 5 tuổi 95% trở lên.
- 100% trẻ ăn bán trú tại trường.

### **2. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng:**

#### **2.1 Công tác chăm sóc, VS phòng bệnh, phòng tránh tai nạn, VS an toàn thực phẩm**

- **Công tác chăm sóc:** 100% trẻ được đảm bảo an toàn, được chăm sóc tỉ mỉ chu đáo, đúng quy cách, được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng.
- **Vệ sinh phòng bệnh:** 100% trẻ được vệ sinh sạch sẽ, được khám bệnh định kỳ 2 lần/ năm theo đúng kế hoạch, được phòng bệnh kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra.

- **Phòng tránh tai nạn:** 100% trẻ được an toàn trong mọi hoạt động, không xảy ra các tai nạn điện, nước ở trường lớp.

- Vệ sinh ATTP 100% chất lượng bữa ăn tốt, không xảy ra ngộ độc thực phẩm.

## 2.2 Chế độ thực đơn - khẩu phần ăn

- **Chế độ thực đơn:** thực đơn phù hợp theo mùa, tuần, ngày có sự phối hợp thực phẩm cân đối, đảm bảo tỷ lệ bữa chính - bữa phụ theo quy định, đúng với mức đóng góp của phụ huynh. Thực đơn đối với nhà trẻ: ăn 2 bữa chính một bữa phụ, mẫu giáo một bữa chính, hai bữa phụ.

- Khẩu phần ăn: Xây dựng hợp lý, cân đối, đầy đủ các chất dinh dưỡng, đảm bảo đủ calo. Xây dựng thực đơn khẩu phần phải đảm bảo nguyên tắc khi thay đổi thực phẩm phải thay thế trong cùng một nhóm có giá trị dinh dưỡng tương đương.

\* **Lượng calo/trẻ/ngày tại trường cần đạt:** + NT : Từ 600 đến 651

+ MG: Từ 615 đến 726

Năng lượng calo cả ngày NT: 930 -1000 - Ở trường đạt 60 -70 %

Năng lượng calo cả ngày MG : 1230 -1320 - Ở trường đạt 50 -55 %

### \* Tỷ lệ calo giữa bữa chính và bữa phụ:

- Bữa sáng của : + MG: đạt từ 10 % calo đến 15% calo

+ NT: đạt từ 10% calo đến 15 % calo

- Bữa chính của : + MG: đạt từ 30 % calo đến 35% calo

+ NT: đạt từ 30% calo đến 35 % calo

- Bữa phụ chiều : +MG từ : 12% calo đến 15% calo

- Bữa chính 2 + NT: đạt từ 25% calo đến 30 % calo

## 2.3 Chất lượng bữa ăn và tổ chức bữa ăn trên lớp

\* Chất lượng bữa ăn: Đảm bảo đủ lượng, đủ chất, cân đối tỷ lệ các chất.

- Các món ăn hàng ngày có mùi vị màu sắc hấp dẫn trẻ ăn ngon miệng, hết suất.

\* Tổ chức bữa ăn trên lớp cho trẻ

- 100% các nhóm lớp tổ chức bữa ăn đúng theo quy định ( Cho trẻ ngồi kê bàn hợp lý, đủ đồ dùng, trang thiết bị)

## 3. Kết quả trên trẻ

- Trẻ an toàn: 100%; Số trẻ tăng cân: 350 cháu – tỷ lệ: 100%; Số trẻ kênh BT cân nặng 340 cháu- tỷ lệ 97%, kênh BT chiều cao 340 cháu – tỷ lệ 97%; Số trẻ có kiến thức về sức khỏe 342 cháu – tỷ lệ 98%; số trẻ có thói quen vệ sinh, văn minh trong ăn uống tự phục vụ - tỷ lệ 96% đối với mẫu giáo; 78% đối với trẻ nhà trẻ.

## 4. Điều kiện thực hiện

### 4.1 Đội ngũ

- 100% CB,GV,NV khỏe mạnh có trình độ chuẩn và trên chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ. Có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình, tư tưởng đạo đức chính trị tốt.

- 100% các cô nuôi khỏe mạnh không mắc các bệnh truyền nhiễm, có trình độ trung cấp nấu ăn trở lên, thực hiện nghiêm túc các nội quy nhà trường, nội quy bếp ăn; 100% các cô nuôi được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/ năm.

## **4.2 Cơ sở vật chất trang thiết bị đồ dùng đồ chơi:**

**\* Đồ dùng đồ chơi GD dinh dưỡng, nề nếp thói quen, hành vi văn minh cho trẻ**

- 100% các nhóm lớp đủ đồ dùng đồ chơi theo các góc nhóm, đảm bảo an toàn vệ sinh, phù hợp với độ tuổi không sắc nhọn đảm bảo chắc, bền.

**\* Nguồn nước sử dụng**

- 100% các nhóm lớp, bếp ăn có đủ nguồn nước sạch, đảm bảo vệ sinh; 1 đến 2 lần trên năm kết hợp với trung tâm y tế huyện kiểm tra nguồn nước sử dụng.

**\* Công trình vệ sinh**

- 13/13 nhóm lớp có công trình vệ sinh khép kín riêng, đảm bảo sạch sẽ khô ráo

- Có nhà vệ sinh riêng cho CB, GV, NV

**\* Trang thiết bị đồ dùng vệ sinh, ăn uống, ngủ**

- Các đồ dùng phục vụ ăn uống ở bếp ăn và nhóm lớp đủ, sạch sẽ, không độc hại.

- 100% trang thiết bị đồ dùng ăn uống bằng nhôm, inox

- 100% trẻ có khăn mặt đồ dùng ăn uống riêng, có ký hiệu riêng – các nhóm lớp có đủ hệ thống điều hòa, chăn chiếu, xốp đảm bảo ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

**\* Bếp và trang thiết bị phục vụ nấu ăn**

- Đun bếp ga, có vòm hút khói đảm bảo an toàn; đủ đồ dùng chế biến; Sử dụng dao thớt chế biến sống chín riêng, có bàn chế biến thực phẩm sống sắp đặt hợp lý đúng quy định, số lượng đầy đủ; Khu vực chế biến, chia ăn có biển nội dung rõ ràng theo hướng bếp một chiều.

## **5 Công tác quản lý**

- Kiểm tra theo định kỳ. Kiểm tra đột xuất bếp ăn và các hoạt động của cô nuôi.

- Chỉ đạo tổ nuôi thực hiện đúng thực đơn khẩu phần, các loại HSSS theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng, định lượng bữa ăn của tổ nuôi và việc tổ chức các hoạt động vệ sinh ăn ngủ của trẻ trên các nhóm lớp, động viên khen thưởng, chỉnh sửa các sai sót kịp thời.

- Theo dõi nắm bắt kịp thời các thông tin: Trẻ suy dinh dưỡng, các dịch bệnh, tai nạn hoặc vệ sinh ATTP để có biện pháp phòng tránh, xử lý.

- Quản lý chất lượng CSND bằng hệ thống hồ sơ sổ sách có kế hoạch, theo dõi sự phát triển của trẻ qua biểu đồ tăng trưởng, theo dõi việc tiêm phòng dịch của trẻ.

- Chỉ đạo thực hiện đúng quy định theo hướng bếp một chiều .

## **6. Các hoạt động khác**

### **6.1 Công tác tuyên truyền**

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền kiến thức chăm sóc nuôi dạy trẻ khoa học

- Nhà trường các nhóm lớp, bếp ăn, có đủ bảng biểu nội dung, hình thức phong phú về VSATTP, VS môi trường.

### **6.2 Công tác vệ sinh môi trường**

- Tạo hệ thống cây xanh bóng mát, quang cảnh hợp lý, mỹ quan

- Thường xuyên xử lý chất thải phù hợp, đảm bảo VS, không ô nhiễm môi trường

### **6.3 Tham gia tổ chức các hoạt động khác của nhà trường**

- 100% các gia đình và bản thân CB,GV,NV phấn đấu đều đạt gia đình nhà giáo văn hóa, các cán bộ công chức tốt không mắc các tệ nạn xã hội

## **7. Công tác thi đua**

- Năm học 2024- 2025 trường phấn đấu đạt danh hiệu “ Tập thể lao động xuất sắc”
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 2 - 5 đ/c.
- Giao viên giỏi cấp Thành phố: 1- 2 đ/c
- Lao động tiên tiến đạt: 23 - 25 đồng chí.
- Công đoàn :vững mạnh xuất sắc.
- Chi bộ đạt chi bộ "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"
- 100% cán bộ, giáo viên tham gia tốt các phong trào thi đua của trường, của ngành

## **C. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

### **I. Biện pháp chung**

Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN số: 334/ PGDDT ngày 06/9/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão .Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định về XD trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các văn bản, quy phạm về VSATTP. Giáo dục dinh dưỡng, công văn hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của PGD –ĐT

Bồi dưỡng tập huấn chuyên môn nghiệp vụ CS- ND cho GV, NV tổ nuôi.

- Tham mưu kịp thời để đầu tư CSVC trang thiết bị phục vụ cho trẻ việc ăn, uống ngủ, học tập vui chơi hợp vệ sinh, đúng yêu cầu phù hợp độ tuổi.

- Phát động các phong trào thi đua, kiểm tra đánh giá thường xuyên về chất lượng CS- ND, VSATTP.

- Tham quan học tập các trường điểm, XD KH phù hợp đặc điểm của trường.

- Có nhiều hình thức tuyên truyền phong phú về CS- ND, VSATTP.

### **II. Biện pháp cụ thể đối với từng nội dung**

#### **1.Số lượng**

- Để đảm bảo số lượng và tỷ lệ chuyên cần của trẻ cần tập trung:

- +Nâng cao chất lượng CS- ND trẻ, có được niềm tin của phụ huynh

- + Làm tốt công tác tuyên truyền về CS - GD sức khỏe trẻ

- Giao chỉ tiêu cụ thể cho từng nhóm lớp theo độ tuổi sau:

- Duy trì ổn định số nhóm lớp :13, phấn đấu huy động 350 cháu ra trường, cụ thể:

- + Nhà trẻ: 2 lớp - 58 cháu.

- + 3T: 3 lớp - 98 cháu.

- + 4T: 4 lớp - 97 cháu.

- + 5T: 4 lớp - 97 cháu.

#### **2. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng**

- Bồi dưỡng, tập huấn cho CB,GV, NV về chuyên môn nghiệp vụ chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, về VSATTP.

- BGH thường xuyên kiểm tra, động viên khen thưởng kịp thời.

**\* Yêu cầu thực hiện cụ thể đối với từng tổ:**

- Tổ nuôi chú ý khâu giao nhận TP, chế biến TP, nấu chia các món ăn, đúng thực đơn, đủ định lượng, đảm bảo calo, biết phối hợp thực phẩm đủ dinh dưỡng cho trẻ.

- GV: Tổ chức tốt các bữa ăn, giấc ngủ, đảm bảo vệ sinh trong ngoài lớp và cá nhân cho trẻ. Nội vụ sắp xếp gọn gàng trên các nhóm lớp.

- Nhà trường có văn bản ký kết hợp đồng TP với các cửa hàng cung cấp TP.

**- Phần đầu kết quả cân, đo cuối năm như sau:**

**+ BT cân nặng/chiều cao đạt 97%; Suy dinh dưỡng thể gầy còm đạt dưới 4%, thừa cân %; béo phì dưới 1%**

**3. Đầu tư CSVC – Trang thiết bị đồ dùng đồ chơi**

- Đầu năm rà soát lại ĐDDC, trang thiết bị, tổng hợp căn cứ vào đề nghị mua sắm tu sửa CSVC, trang thiết bị của các nhóm lớp, bếp ăn lên KH đề nghị BGH đầu tư.

- Làm tốt công tác vận động, tài trợ tới các doanh nghiệp cá nhân, phụ huynh để bổ sung thêm đồ dùng trang thiết bị, tham mưu kịp thời với các cấp lãnh đạo XD, đầu tư đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng.

**4. Công tác quản lý**

**4.1 Bồi dưỡng đội ngũ**

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ khối chuyên môn

- Tham mưu với BGH cho GV, NV đi tham quan học tập

- Kiểm tra, rút kinh nghiệm thường xuyên đúng kế hoạch

**4.2 Quản lý công tác chăm sóc trẻ**

- Kiểm tra thường xuyên, đột xuất các nhóm lớp về chất lượng chăm sóc qua các hoạt động: vui chơi, vệ sinh, học tập, ăn ngủ của trẻ.

**4.3 Quản lý công tác nuôi dưỡng trẻ**

- Bằng hệ thống HSSS, theo dõi KSK, cân đo, theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng

- Quản lý chất lượng nuôi dưỡng trẻ.

- Đối với tổ nuôi: Giám sát giao nhận thực phẩm tay 3, có kế hoạch kiểm tra thường xuyên, đột xuất về thao tác chế biến thực phẩm, nấu chia thức ăn, tính khẩu phần, lên bảng định lượng, thực hiện đúng quy định bảo hộ lao động, vệ sinh.

- Đối với nhóm lớp: Kiểm tra thường xuyên rút kinh nghiệm tổ chức các hoạt động vệ sinh ăn ngủ của trẻ. Các biện pháp chống nóng, chống rét theo mùa

**5. Các hoạt động khác**

- Làm tốt công tác tuyên truyền về giáo dục dinh dưỡng, VSATTP, VSMT.

**6. Công tác thi đua**

- Xây dựng các tiêu chí thi đua cụ thể đối với từng bộ phận

- Động viên khen thưởng kịp thời

**PHẦN II: KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM NĂM HỌC: 2024 – 2025.**

THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC
Tháng 9/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh đau mắt đỏ, các bệnh truyền nhiễm</li> <li>- Tổ chức tốt " Ngày hội đến trường của bé "</li> <li>- Cân đo, khám sức khỏe, chắm biểu đồ cho trẻ và nộp kết quả về PGD trước ngày 20/9/2024.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch CSND năm học</li> <li>- Kiểm tra nề nếp đầu năm, các điều kiện VSATTP</li> <li>- Ký hợp đồng thực đảm ĐBVSAATTP, đảm bảo tính pháp lý.</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn cụm</li> <li>- Họp phụ huynh đầu năm.</li> <li>- Kết hợp tổ chức Tết trung thu</li> </ul>
Tháng 10/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám sức khỏe cho CB, GV,NV</li> <li>- Hoàn thiện HSSS, các điều kiện CSVC - trang thiết bị phục vụ</li> <li>- KT các điều kiện VSATTP - trang thiết bị phục vụ CSND</li> <li>- Kiểm tra toàn diện 1 cô nuôi .</li> <li>- Đón đoàn KT VSATTP của huyện.</li> <li>- Đón đoàn KT PCCC của huyện.</li> <li>- Tổng hợp số liệu thống kê phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.</li> <li>- SHCM cụm Thái Sơn: nuôi dưỡng tại MN Thái Sơn</li> </ul>
Tháng 11/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức chuyên đề:" Củng cố nâng cao chất lượng vệ sinh chăm sóc" trên 2 độ tuổi nhà trẻ và 5 tuổi.</li> <li>- SHCM tại MN Sao Sáng: Đổi mới hình thức HDNT</li> <li>- Phát động hưởng ứng phong trào thi đua chào mừng ngày 20/11</li> <li>- Thi nấu ăn giỏi chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam</li> <li>- Bỏ sung trang thiết bị cho bếp ăn, thăm chiếu cho các lớp</li> <li>- <b>Kiểm tra toàn diện 1 cô nuôi</b></li> </ul>
Tháng 12/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Kiểm tra công tác phòng chống rét cho trẻ</b></li> <li>- Tổ chức hoạt động chuyên môn với giải pháp sáng tạo: “Tăng cường đầu tư trang thiết bị hiện đại nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non”</li> <li>- Cân đo trẻ đợt II nộp kết quả về PGD trước ngày 25/12/2024</li> <li>- Thi giáo viên dạy giỏi cụm tại MN An Thắng</li> <li>- Kiểm tra toàn diện 1 cô nuôi</li> <li>- Kết hợp tổ chức cho trẻ thăm quan doanh trại bộ đội 679</li> </ul>
Tháng 1/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra toàn diện 1 cô nuôi</li> <li>- Kiểm tra công tác phòng chống rét và dịch bệnh mùa đông</li> <li>- Tổ chức hội nghị sơ kết học kỳ 1</li> </ul>

<b>THỜI GIAN</b>	<b>NỘI DUNG CÔNG VIỆC</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự tổng kết đánh giá mô hình điểm: Bữa ăn hợp lí, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp tăng cường vận động... tại MN Quang Hưng.</li> <li>- Dự tổng kết giải pháp sáng tạo tại MN An Thái</li> <li>- KT công tác VSATTP</li> </ul>
Tháng 2/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường tự đánh giá kiểm tra công tác an toàn vệ sinh, sắp xếp nội vụ, nề nếp, phòng bệnh ... trước và sau nghỉ tết nguyên đán.</li> <li>- Hưởng ứng Tết trồng cây tạo cảnh quan MT xanh, sạch, đẹp.</li> <li>- Kiểm tra toàn diện 1 cô nuôi</li> <li>- Tổ chức hội chợ xuân</li> </ul>
Tháng 3/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức ngày hội của Mẹ và Cô ngày 8/3</li> <li>- Tham gia hội thi: Nhân viên nuôi dưỡng giỏi.</li> <li>- Dự tổng kết và nhân rộng mô hình đề án: Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng tại MN Trường Sơn</li> <li>- Kiểm tra toàn diện 1 cô nuôi. Đón đoàn KT các cấp</li> </ul>
Tháng 4/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh mùa hè</li> <li>- Dự tổ chức hội nghị tổng kết đánh giá triển khai CĐ: Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm tại trường MN Trường Thọ.</li> <li>- Kiểm tra đánh giá kết quả xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, đảm bảo an toàn trên các nhóm lớp.</li> </ul>
Tháng 5/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám sức khỏe cho trẻ cuối năm học.</li> <li>- Cân đo trẻ đợt III nộp kết quả về PGD trước ngày 15/3/2025</li> <li>- Khám sức khỏe định kì cho trẻ trước khi nghỉ hè.</li> <li>- Họp đại diện cha mẹ học sinh, họp phụ huynh toàn trường.</li> <li>- Tổ chức liên hoan bé khỏe ngoan thông minh; Lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi; Tết thiếu nhi 1/6</li> <li>- Báo cáo tổng kết năm học. Hoàn thiện hồ sơ thi đua</li> </ul>

*( Kế hoạch trên có thể điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với thực tế của tổ và sự chỉ đạo của cấp trên )*

*An Thắng, ngày 19 tháng 9 năm 2024*

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH  
PHT NUÔI DƯỠNG**

**Vũ Thị Sơn**

